

Số: 8143/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về chủ trương đầu tư**

**Dự án: Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường từ khu dân cư  
xóm 1 thôn Bình An 1 đi Hóc Công**

**Địa điểm xây dựng: xã Phước Thành, huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND huyện Tuy Phước về quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 5536/QĐ-UBND ngày 12/08/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu xây dựng năm 2022 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Căn cứ Văn bản số 1839/UBND-TC ngày 11/11/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình: Các tuyến đường BTXM giao thông nông thôn trên địa bàn xã Phước Thành;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Thành tại Tờ trình số 229/TTr-UBND ngày 17/11/2022 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 538/BC-PTCKH ngày 17/11/2022 .*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường từ khu dân cư xóm 1 thôn Bình An 1 đi Hóc Công do UBND xã Phước Thành làm Chủ đầu tư, với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm hoàn thiện chương trình đường giao thông, đảm bảo giao thông đi lại, đồng thời thúc đẩy phát triển an sinh xã hội; đồng thời góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của địa phương.

**2. Quy mô đầu tư dự án:**

**2.1. Quy mô xây dựng:**

- Tổng chiều dài toàn tuyến công trình khoảng:  $\Sigma L = 380,0\text{m}$ .
- Tiêu chuẩn thiết kế: Đường loại A đồng bằng theo TCVN 10380:2014.
- Tốc độ tính toán: 30 km/h.
- Tải trọng trục tính toán: 6T.
- Bề rộng nền đường :  $B_{\text{nền}} = 4,5\text{m}$ .
- Bề rộng mặt đường :  $B_{\text{mặt}} = 3,5\text{m}$ .
- Độ dốc ngang mặt đường :  $I_{\text{mặt}} = 2\%$ .
- Độ dốc ngang phần lề đường :  $I_{\text{lề}} = 4\%$ .

## **2.2. Kết cấu nền mặt đường:**

- Bê tông mặt đường đá 2x4 M250, dày 20 cm.
- Lót bạt nhựa.
- Nền đường đầm chặt K98 dày 30cm.
- Nền đường đào đầm chặt.

## **2.3. Công trình trên tuyến:**

- Gia cố đoạn bị xói lở cách vị trí cuối tuyến 164m.

## **3. Nhóm dự án: Nhóm C.**

**4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 568.344.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm sáu mươi tám triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 462.234.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 14.810.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 51.613.000 đồng;
- Chi phí khác: 12.623.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 27.064.000 đồng.

## **5. Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ từ nguồn đóng góp cơ sở hạ tầng được bố trí tại Quyết định số 5536/QĐ-UBND ngày 12/08/2022 của UBND huyện Tuy Phước, phần còn lại ngân sách xã Phước Thành và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Khả năng cân đối vốn: theo kế hoạch bố trí vốn năm 2022.

## **6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Phước Thành, huyện Tuy Phước.**

## **7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2023.**

**8. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn: Công trình giao thông.**

**9. Hình thức đầu tư của dự án:** theo Luật Đầu tư công.

**Điều 2.** UBND xã Phước Thành chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Khobac Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thành và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.





**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**